

TÀI LIỆU THÔNG TIN CHO CÁN BỘ Y TẾ

Ciprofloxacin 0.3%

CÔNG THỨC : Công thức cho 1 chai 5ml.

Ciprofloxacin HCl/ quiraciprofloxacin base 15mg

CHỈ ĐỊNH : *Mắt:* Viêm kết mạc, viêm giác mạc, loét giác mạc, viêm bờ mi, viêm kết mạc bờ mi, viêm tuyến mi (Meibomius) cấp và viêm túi lệ gây bởi những chủng vi khuẩn nhạy cảm với Ciprofloxacin. Phòng ngừa nhiễm khuẩn mắt sau khi ghép giác mạc và kết mạc, sau tổn thương gây ra do các tác nhân vật lý và hóa học, trước và sau khi mổ mắt. Phòng ngừa các nhiễm khuẩn mắt liên quan đến Neisseria gonorrhoeae hoặc Chlamydia trachomatis.

Tai: Viêm tai ngoài, viêm tai giữa cấp và viêm tai giữa có mủ mãn tính, phòng ngừa trong phẫu thuật vùng tai như phẫu thuật xương chũm và sau phẫu thuật.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH : Các bệnh nhân có tiền căn quá mẫn với Ciprofloxacin hay các thành phần khác của thuốc, hoặc có tiền căn quá mẫn với Quinolon khác.

Không được dùng Ciprofloxacin cho người mang thai và thời kỳ cho con bú, trừ khi buộc phải dùng.

TƯƠNG TÁC THUỐC : Chưa có thông tin về tương tác thuốc Ciprofloxacin nhỏ mắt - tai.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN :

Tác dụng không mong muốn thường được báo cáo nhất là cảm giác khó chịu hay rát tại chỗ. Ít gặp các trường hợp cứng bờ mi, có vảy tinh thể, cảm giác có dị vật, ngứa, sung huyết giác mạc, bệnh kết mạc, phản ứng dị ứng, sưng mi mắt, chảy nước mắt, sợ ánh

sáng, thâm nhiễm giác mạc, buồn nôn và giảm thị lực. Thông báo cho bác sĩ biết tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

THẬN TRỌNG: Như với các kháng sinh khác dùng Ciprofloxacin kéo dài sẽ gây tình trạng bộc phát các vi khuẩn không nhạy cảm, kể cả vi nấm. Nếu có bội nhiễm, nên có biện pháp điều trị thích hợp. Ngay khi có nổi ban ở da hay một số dấu hiệu khác của phản ứng quá mẫn, nên ngưng dùng Ciprofloxacin.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Không được dùng Ciprofloxacin cho người đang mang thai và thời kỳ cho con bú, trừ khi buộc phải dùng.

CÁCH DÙNG : *Mắt:* Nhiễm khuẩn cấp tính: Khởi đầu nhỏ 1-2 giọt mỗi 15-30 phút, giảm dần số lần nhỏ mắt xuống nếu bệnh đã thuyên giảm..

Các trường hợp nhiễm khuẩn khác: Nhỏ 1-2 giọt, 2-6 lần/ngày hoặc hơn nếu cần.

Bệnh đau mắt hột cấp và mãn tính: 2 giọt cho mỗi mắt, 2-4 lần mỗi ngày. Tiếp tục điều trị trong 1-2 tháng hoặc lâu hơn.

Tai: Khởi đầu nhỏ 2-3 giọt mỗi 2-3 giờ, giảm dần số lần nhỏ khi bệnh đã thuyên giảm.

HẠN DÙNG : 24 tháng kể từ ngày sản xuất.



SDK: VD-16830-12

Trang 2

Cơ sở sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 3/2

Trụ sở chính: Số 10 Công Trường Quốc Tế, Q.3, TP.HCM

Nhà máy sản xuất: 930C2 Đường C KCN Cát Lái, Cụm 2, Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, TP.HCM

Phòng kinh doanh: Số 601, Lầu 3, CMT8, P.15, Q.10, TP.HCM

Điện thoại: (848) 3977 0965 - 3977 0966 - 3977 0967 * Fax: (848) 3977 0968

Website: www.ft-pharma.com * Email: phongkinhdoanh@ft-pharma.com

Ngày 01 tháng 11 năm 2013
Tổng Giám Đốc



DS. Lê Thanh Sử